

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải
thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định 166/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, tổ chức hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; Thông tư số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;



Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cục, vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Thực hiện kiểm định chất lượng an toàn kỹ thuật các loại phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa, thiết bị chuyên dùng gắn trên phương tiện giao thông vận tải đường bộ, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và một số hoạt động dịch vụ được nhà nước cho phép, các nhiệm vụ khác phù hợp với năng lực chuyên môn khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

b) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện công tác kiểm định, cấp Giấy chứng nhận và Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ,

xe máy chuyên dùng trong khai thác, sử dụng, phương tiện thủy nội địa.

2. Kiểm tra, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cải tạo theo quy định của Bộ Xây dựng.

3. Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoán cải xe phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức kiểm định, cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô, xe gắn máy.

5. Tham gia các hội đồng giám định trạng thái kỹ thuật phương tiện giao thông vận tải, xe máy chuyên dùng, phương tiện thủy nội địa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tham gia giám định sự cố, tai nạn giao thông liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng, phương tiện thủy nội địa theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

6. Thực hiện cung cấp các dịch vụ khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ khi được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý, lưu trữ, bảo mật thông tin dữ liệu kiểm định và chia sẻ, kết nối với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kiểm định chất lượng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.



2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp;
- Vụ pháp chế các Bộ: Nội vụ, Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VIII;
- Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh (Đăng tải);
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc